CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số 1709/ HĐMB

- Căn cứ vào Bộ luật dân sự của Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 14/06/2005.
- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên .

Hôm nay , ngày 25 tháng 03 năm 2009 . Tại văn phòng CN Công ty CP Hóa chất và Vật tư KHKT Bình Định.

Chúng tôi gồm có :

BÊN MUA : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ
(Gọi tắt là bên A)

- Địa chỉ trụ sở chính : Xã Phước Lộc – Tuy Phước – Bình Định
- Điện thoại : 056 732177 Fax : 056 732177
- Tài khoản số : 102010000 574923 tại Chi nhánh ngân hàng Công thương khu công nghiệp Phú Tài .
- Mã số thuế : 4100 656547.
- Do Ông : Vi Chính Phúc Chức vụ : Giám đốc làm Đại diện

BÊN BÁN : CHI NHÁNH CÔNG TY CP HÓA CHẤT & VẬT TƯ KHKT BÌNH ĐỊNH .
(Gọi tắt là bên B)

-Địa chỉ : 719 Trần hưng Đạo –TP.Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định .
-Điện thoại : 056.3821231 Fax : 056.3825645.
-Số tài khoản : 102010000407825 Tại Ngân hàng công thương Bình Định .
-Mã số thuế : 0101522394 015
-Do ông : Lê Huy Hoàng Chức vụ : Giám đốc, *làm đại diện.*

(Theo giấy ủy quyền số 06./TGĐ – ỦQ ngày 01/ 01/2009 của Tổng giám đốc Công ty).

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng mua bán với các điều khoản sau :

Điều 1 : Hàng hóa

- Bên **A** đồng ý mua của bên **B**, bên B đồng ý bán cho bên A các loại hàng hóa sau :

TT	TÊN HÀNG , QUY CÁCH, PHẨM CHẤT	Đ. VỊ TÍNH	SL	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
01	MÁY UỐN KÁO NÉN VẠN NĂNG Model : WE 1000B Hãng Zhejiang jingjuan – TQ Chỉ thị bằng đồng hồ với thang đo : 200KN/ vạch 0,5KN. 500KN/ vạch 1KN , 1000KN/vạch 2KN	//	1	167 475 000	167 475 000

	Cấp chính xác : ± 1% . Kèm đầy đủ phụ tùng phụ kiện tiêu chuẩn của nhà sản xuất . Nguồn : 380V; 2,1 KW				

Tổng cộng : 167 475 000đ 00

Điều II : ***Giá cả & phương thức thanh toán, thời hạn thanh toán:***

- Tổng trị gía Hợp đồng : **167 475 000đ 00**
  Bằng chữ :
  Một trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm bảy lăm nghìn đồng chẵn .
- Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán làm 3 đợt
- Đợt 1 : Bên mua ứng cho bên bán 50 000 000 đ .
- Đợt 2 : Bên mua chuyển 50 000 000 đ khi bên bán giao hàng đầy đủ (có biên bản nghiệm thu, bàn giao , có hoá đơn của bộ Tài chính của bên bán phát hành ,và thanh lý hợp đồng)
- Đợt 3 : Bên mua thanh toán trọn gói hợp đồng trước ngày 31 tháng 12 năm 2009 .

Điều III: ***Vận chuyển và giao hàng :***

- Phương tiện vận chuyển và chi phí vận chuyển do bên bán chịu.
- Bốc xếp : Mỗi bên chịu một đầu .
- Thời gian giao hàng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và bên mua chuyển tiền đợt 1 .
- Khi nhận hàng bên mua có trách nhiệm kiểm nhận phẩm chất, qui cách, số lượng hàng hóa tại chỗ theo hóa đơn. Sau khi bên mua nhận hàng đủ có xác nhận bên bán được quyền miễn trách. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu bên bán xác nhận.

Trường hợp giao nhận hàng nguyên đai nguyên kiện, nếu bên mua sau khi hàng nhập kho mới phát hiện có vi phạm thì phải lập biên bản đề nghị Vinacontrol đến giám định và gửi ngay biên bản giám định cho bên bán trong vòng 10 ngày để giải quyết.

Trường hợp trong vòng 15 ngày bên mua không có ý kiến gì về lô hàng thì bên bán hoàn thành trách nhiệm với bên mua.

Điều IV **: *Bảo hành:***

- Bên bán có trách nhiệm bảo hành về chất lượng hàng hóa cho bên mua trong thời gian là 12.tháng, kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao máy .
- Bên bán phải cung cấp đủ cho bên mua Catalogue hướng dẫn sử dụng .

Điều V **: *Trách nhiệm của mỗi bên trong việc thực hiện hợp đồng:***

+ Trách nhiệm của bên bán :

- Bên bán có trách nhiệm giao hàng đúng số lượng , chất lượng và đúng thời gian như ghi trong hợp đồng này .
- Cung cấp đầy đủ các giấy tờ như Catalog, hoá đơn của bộ Tài Chính phát hành .

+ Trách nhiệm của bên mua

- Bên mua có trách nhiệm chuẩn bị mặt bằng, nhân lực để tiếp nhận hàng hoá đúng kỳ hạn .
- Bên mua thực hiện việc thanh toán đúng tiến độ như trong hợp đồng đã ghi .

Điều VI **: *Trách nhiệm vật chất trong việc thực hiện hợp đồng*** :

- Cam kết chung: Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Không được đơn phương thay đổi, chấm dứt hợp đồng. Bên nào không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt theo qui định của Bộ luật dân sự. Mọi sửa đổi đều được hai bên thống nhất bằng văn bản đính kèm theo hợp đồng này.

- Bên nào vi phạm các điều khoản trên đây phải chịu trách nhiệm vật chất theo qui định của các văn bản pháp luật hiện hành về vi phạm chất lượng, số lượng, thời gian địa điểm, thanh toán, bảo hành ....Mức phạt cụ thể do hai bên thỏa thuận dựa trên qui định của pháp luật hiện hành.

Điều VII **: *Các điều khoản khác:***

- Các điều khoảng khác không đề cập đến trong hợp đồng này thì thực hiện theo đúng điều khoản tương ứng của Bộ luật dân sự.

- Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Trường hợp có vấn đề bất lợi phát sinh mà hai bên không giải quyết được thì Tòa án địa phương giải quyết theo đúng qui định của pháp luật hiện hành, bên thua phải chịu mọi phí tổn.

Điều VIII **: *Hiệu lực của hợp đồng:***

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 25 / 03 / 2009 .đến ngày 31/ 12/ 2009 .

- Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này ngay sau khi hợp đồng hết hiệu lực. Bên mua có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị địa điểm họp thanh lý hợp đồng .

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 2 bản

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC	
Vi Chính Phúc	Lê Huy Hoàng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----ꕥ📖ꕥ-----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số:1612/06HĐKTT

- Căn cứ Bộ luật dân sự được Quốc Hội khoá X thong qua ngày 14/6/2005.
- Căn cứ vào luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Căn cứ vào khả năng và quyền hạn của các bên.

Hôm nay ngày 25 tháng 12 năm 2006.Chúng tôi gồm có.

Bên mua: Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Phú Mỹ (Bên A)

Địa chỉ: Km 1214 + 500 Quốc Lộ 1A – Xã Phước Lộc- Huyện Tuy Phước – Bình Định.
Điện thoại :056. 732177. Fax: 056.832999.
Mã số thuế : 4100.656547..
Do Ông : ***Vy Chính Phúc.*** Chức vụ: Giám đốc.
Làm đại diện cho bên A

Bên bán: Công ty TNHH Vật Tư Khoa Học Kỹ Thuật (Bên B).

Địa chỉ : 112 – Đường Hàm Nghi – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng.
Điện thoại : 0511.655689 – 650909. Fax: 0511.655698.
Mã số thuế : 0400129907.
Tài khoản : 102010000191953 Tại Ngân hàng Công Thương – TP Đà Nẵng.
Do Ông : ***Bùi Văn Sơn*** Chức vụ: Phó Giám đốc.
Làm đại diện cho bên B.

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:

Điều I : Tên hàng – Qui cách- Tổng giá trị hợp đồng:

Bên B bán cho bên A một số thiết bị thí nghiệm (có phụ lục kèm theo) với tổng giá trị hợp đồng là: 134,669,700 đồng

Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi chín ngàn bảy trăm đồng chẵn.

Điều II: Chất lượng hàng hoá – Thời gian và địa điểm giao hàng:

- Hàng mới 100%, đúng qui cách – xuất xứ như đã nêu trong phụ lục hợp đồng.
- Hàng được giao trong vòng 15 ngày kể từ ký hợp đồng tại bên mua.

Điều III: Lắp đặt - Kiểm định - Bảo hành:

- Bên mua chịu trách nhiệm bố trí hệ thống phòng ốc, điện . . . Bên bán chịu trách nhiệm lắp đặt, vận hành và hướng dẫn sử dụng cho nhân viên kỹ thuật của bên A.
- Thiết bị được bảo hành 12 tháng đối với hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất.

- Mục 21;23;25;26:thiết bị được Trung tâm ĐLCL cấp nhà nước kiểm định và cấp giấy chứng nhận,chi phí kiểm định do bên bán chịu.

Điều IV: Thời gian và phương thức thanh toán:

- Bên A tạm ứng cho bên B 30% tổng giá trị hợp đồng sau khi ký, 70% trị giá hợp đồng sau khi ký biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị, biên bản thanh lý hợp đồng và có hoá đơn GTGT kèm
- Thanh toán bằng chuyển khoản.
- Bên B có trách nhiệm bảo hành thiết bị 12 tháng miễn phí kể từ ngày bàn giao đối với những hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất.

Điều V: Cam kết chung :

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trinh thực hiện nếu có gì khó khăn, vướng mắc thì ưu tiên giải quyết trên tinh thần hợp tác. Nếu xẩy ra tranh chấp mà hai bên không tự giải quyết được thông qua thương lượng thì phán quyết của toà kinh tế sẽ ràng buộc hai bên.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để theo dõi và thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC	PHÓ GIÁM ĐỐC
Vi Chính Phúc	Bùi Văn Sơn

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(KÈM THEO HĐKT SỐ: 1612/06HĐKT)

STT	Thiết bị - Ký mã hiệu - Xuất xứ	Thông số kỹ thuật	Đvt	Số lượng	Đơn giá (Vnđ)	VAT (%)	Thành tiền (Vnđ)
1.	Ống đong 250ml – Trung quốc		Cái	1	35,000	10	38,500
2.	Ống đong 100ml – Trung quốc		Cái	1	25,000	10	27,500
3.	Nhiệt kế thuỷ tinh 0-300^{0}C-TQuốc		Cái	2	17,000	5	35,700
4.	Nhiệt kế thuỷ tinh 0-100C-TQuốc		Cái	2	15,000	5	31,500
5.	Bình định mức 50ml- TRung Quốc		Cái	2	15,000	10	33,000
6.	Bình định mức 100ml- TRung Quốc		Cái	5	18,000	10	99,000
7.	Bình định mức 250ml- TRung Quốc		Cái	2	25,000	10	55,000
8.	Tỷ trọng kế 151H và 152H- Pháp	Thang đo: 0.995 - 1.038g/ml. Thang đo: - 5 - +60g/l.	Cái	2	800,000	5	1,680,000
9.	Đồng hồ bấm giây – Trung Quốc		Cái	1	250,000	10	275,000
10.	Đồng hồ 0-10mm- Trung quốc	Vạch chia:0,01mm	Cái	2	200,000	5	420,000
11.	Lò nung 1200^{0}C. Model SX_2 -5-12 - Trung Quốc. Nguồn: 220V; 5KW.	Bộ điều khiển có thể cài đặt và khống chế nhiệt độ theo nhiệt độ nhu cầu. Chỉ thị nhiệt độ bằng đồng hồ chỉ thị kim. Kích thước lòng: 120 x 200 x 300mm.	Cái	1	7,600,000	5	7,980,000
12.	Bộ cối chày Proctor tiêu chuẩn Việt Nam.	Vật liệu bằng thép mạ. Gồm: - Chày đầm ϕ50,8mm; trọng lượng 2,5Kg; hành trình rơi: 300mm. - Cối ϕ101x116mm; đế và ống dẫn.	Bộ	1	750,000	5	787,500
13.	Bộ cối chày Proctor cải tiến - Việt Nam.	Vật liệu bằng thép mạ. Gồm: - Chày đầm ϕ50,8mm; trọng lượng 4,5Kg; hành trình rơi: 450mm. - Cối ϕ152x116mm; đế và ống dẫn.	Bộ	1	950,000	5	997,500

14.	Bộ khuôn CBR - Việt Nam.	Khuôn tạo mẫu cho thí nghiệm CBR, làm bằng thép mạ. Gồm: - Khuôn ϕ152 x 177.8mm: 01 cái. - Đế khuôn: 01 cái. - Ống dẫn: 01 cái.. - Đĩa gia tải có rãnh 2.270grs: 01 Cái.. - Đĩa gia tải tròn 2.270grs: 01 Cái. - Đĩa đo trương nở: 01 Cái. - Giá đỡ đồng hồ: 01 Cái. - Đồng hồ đo chuyển vị 10 x 0.01mm (Trung Quốc): 01 Cái.	Bộ	03	1,200,000	5	3,780,000
15.	Đĩa giãn cách - Việt Nam.		Cái	1	150,000	5	157,500
16.	Pipet 50- Trung Quốc.		Cái	02	100,000	10	220,000
17.	Đũa thuỷ tinh – Trung Quốc		Cái	02	5,000	10	11,000
18.	Bộ cassagrande xác định giới hạn chảy - Việt Nam.	Bao gồm cốc mẫu bằng đồng gắn trên máy có đế bằng su có thể điều chỉnh chiều cao rơi và đếm số lần va đập; dụng cụ khía rãnh ASTM và AASHTO với bộ phận kiểm tra chiều cao rơi của cốc đồng; dao trộn spatula; muỗng trộn; đĩa bay hơi bằng sứ; bình xịt nước và va li bảo quản bằng gỗ	Bộ	1	1,600,000	5	1,680,000
19.	Sàng tiêu chuẩn lổ vuông - Tuốc. Đường kính sàng: 300mm.	Cỡ lỗ: do bên mua chọn	Cái	25	200,000	5	5,250,000
20.	Đáy và nắp sàng 300 - TQuốc		Bộ	01	220,000	5	231,000
21.	Máy thí nghiệm CBR trong phòng. Model CBR-2 - Nanjing - Trung Quốc. Nguồn: 220V, 50Hz.	Hai tốc độ CBR: 1.0 mm/min và 1.27 mm/min. Cung cấp với và các phụ tùng: Piston CBR: 01 cái. Đồng hồ chuyển vị 30x0,01mm: 01 cái. Bộ gá đồng hồ cho thí nghiệm CBR: 01 cái. Cung lực 50KN: 01 cái.	Cái	1	21,000,000	5	22,050,000

22.	Máy xác định độ kim lún tự động. Model LZD-2 - Nanjing - Trung Quốc. Nguồn: 220VAC.	Khoảng lún đến 40mm; hiển thị bằng điện tử. Kèm chậu nước, cốc mẫu ϕ70x45mm; cốc mẫu ϕ50x35; và kim.	Cái	1	9,500,000	5	9,975,000
23.	Máy nén bê tông. Model TYA-2000 - Wuxi New Luda - Trung Quốc. Nguồn: 220V; 750W. Trọng lượng: 850Kg.	Hai màn hình hiển thị lực nén và tốc độ gia tải, độ hiển thị: 0,01KN. Có các chương trình ép mẩu 70; 100; 150; 200; uốn mẩu 150x150x600; 100x100x450; 40x40x160mm. Cài đặt được các thông số hh/dd/mm/yy, ký mãu hiệu của nhóm mẩu; Bộ nhớ lưu trữ dữ liệu. Máy in kết quả lực phá huỷ; thứ tự nhóm mẩu; ngày giờ thí nghiệm; cường độ của một tổ mẩu. Phù hợp nén mẫu lập phương đến 200mm và mẫu trụ đến ϕ160mm. Tấm nén: 260 x 320mm.	Cái	1	55,000,000	5	57,750,000
24.	Bộ xác định độ ẩm nhanh bằng phương pháp đất đèn – Việt Nam		Bộ	1	4,200,000	5	4,410,000
25.	Cần Benkelman xác định Mô đuyn đàn hồi mặt đường - Bộ môn Cầu đường - Đại học Bách Khoa Tp. HCM sản xuất.	Cần tỉ lệ 1:2. Vật liệu bằng nhôm gọn nhẹ. Kèm theo 02 đồng hồ chuyển vị - TQ. Bộ rung bằng điện tạo độ ổn định của cần.	Cái	1	8,200,000	5	8,610,000
26.	Bộ ép tĩnh sử dụng kết hợp với cần Benkelman - Việt Nam.	Bao gồm tấm ép cứng ϕ340x20mm; dụng cụ gá đầu cần là ống thép ϕ200mm; kích thuỷ lực 20ấn (TQ) kèm đồng hồ áp lực 600Kgfx10Kgf (Đức).	Bộ	1	3,800,000	5	3,990,000
27.	Khuôn vữa kép ba - Việt Nam.	Kích thước: 50,5 x 50,5 x 50,5mm. Khuôn bằng thép mạ; ba mẫu liền nhau.	Cái	1	380,000	5	399,000
28.	Khuôn vữa kép 6- Việt nam	Kích thước: 2x2x2mm. Khuôn bằng thép mạ	Cái	1	450,000	5	472,500
29.	Khuôn Le chatelier xác định độ ổn định thể tích xi măng - Trung Quốc.	Khuôn Le chatelier. Model LJ-175 - XIYI.	Cái	3	100,000	5	315,000
30.	Bộ Vica thí nghiệm xi măng	Xác định thời gian đông kết của xi măng.	Bộ	1	1,600,000	5	1,680,000

	Hãng: JIANYI - Trung Quốc.	Trọng lượng phần tác dụng lên mẫu: 300gr. Kèm 01 khuôn; 02 tấm kính; 01 kim 10mm; 02 kim 1mm và 01 kim hình nón					
31.	Khuôn vữa kép ba - Trung Quốc.	Kích thước: 70,7 x 70,7 x 70,7mm. Khuôn bằng gang; ba mẫu liền nhau.	Cái	1	420,000	5	441,000
32.	Khuôn đúc mẫu bê tông - VN.	Khuôn bằng thép dày >=8mm. Kích thước: 150 x 150 x 150mm. Khuôn kép ba.	Cái	1	750,000	5	787,500
						Tổng giá trị hợp đồng:	**134,669,700**

Bằng chữ : Một trăm ba mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi chín ngàn bảy trăm đồng .

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ

Vi Chính Phúc

ĐẠI DIỆN BÊN B

CÔNG TY VẬT TƯ KHOA HỌC KỸ THUẬT

PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----ꕥ📖ꕥ-----

BIÊN BẢN BÀN GIAO NGHIỆM THU

Số: 1612/07BBNT

Căn cứ hợp đồng kinh tế số 1612 /06HĐKT ký ngày 25/12/2006 giữa Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng phú Mỹ và Công ty TNHH vật Tư KHKT về việc mua bán thiết bị thí nghiệm.

Hôm nay ngày 1/6/2007,chúng tôi gồm có:

Bên nhận (Bên A) : Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Phú Mỹ (Bên A)

Địa chỉ: Km 1214 + 500 Quốc Lộ 1A – Xã Phước Lộc- Huyện Tuy Phước – Bình Định.

Điện thoại :056. 732177. Fax: 056.832999.

Do Ông : ***Vy Chính Phúc.*** Chức vụ: Giám đốc.

Và Ông (Bà) : . . . . . Chức vụ : . . . . . .

Làm đại diện cho bên A

Bên giao(Bên B) : Công ty TNHH Vật Tư Khoa Học Kỹ Thuật.

Địa chỉ : 112 – Đường Hàm Nghi – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng.

Điện thoại : 0511.655689 – 650909. Fax: 0511.655698.

Do Ông :**Bùi Văn Sơn.** Chức vụ: Phó Giám đốc.

Làm đại diện cho bên B.

Hai bên tiến hành lập biên bản bàn giao thiết bị với nội dung như sau:

Điều I: Tình hình giao nhận:

Bên B bàn giao cho bên A máy móc thiết bị theo danh mục cụ thể như sau:

TT	Tên thiết bị – Qui cách- Xuất xứ	Đvt	Số lượng	Ghi chú
1.	Ống đong 250ml – Trung quốc	Cái	1	
1.	Ống đong 100ml – Trung quốc	Cái	1	
2.	Nhiệt kế thuỷ tinh 0-300^{0}C-TQuốc	Cái	2	
3.	Nhiệt kế thuỷ tinh 0-100C-TQuốc	Cái	2	
1.	Bình định mức 50ml- TRung Quốc	Cái	2	
2.	Bình định mức 100ml- TRung Quốc	Cái	5	
3.	Bình định mức 250ml- TRung Quốc	Cái	2	
4.	Tỷ trọng kế 151H và 152H- Pháp Thang đo: 0.995 - 1.038g/ml.Thang đo: - 5 - +60g/l.	Cái	2	
5.	Đồng hồ bấm giây – Trung Quốc	Cái	1	
6.	Đồng hồ 0-10mm- Trung quốc. Vạch chia:0,01mm	Cái	2	
7.	Lò nung 1200^{0}C. Model SX_2 -5-12 - Trung Quốc. Nguồn: 220V;	Cái	1	

	5KW. Bộ điều khiển có thể cài đặt và khống chế nhiệt độ theo nhiệt độ nhu cầu. Chỉ thị nhiệt độ bằng đồng hồ chỉ thị kim. Kích thước lòng: 120 x 200 x 300mm.			
8.	Bộ cối chày Proctor tiêu chuẩn -Việt Nam. Vật liệu bằng thép mạ. Gồm: - Chày đầm ϕ50,8mm; trọng lượng 2,5Kg; hành trình rơi: 300mm. - Cối ϕ101x116mm; đế và ống dẫn.	Bộ	1	
9.	Bộ cối chày Proctor cải tiến - Việt Nam. Vật liệu bằng thép mạ. Gồm: - Chày đầm ϕ50,8mm; trọng lượng 4,5Kg; hành trình rơi: 450mm. - Cối ϕ152x116mm; đế và ống dẫn.	Bộ	1	
10.	Bộ khuôn CBR - Việt Nam. bằng thép mạ. Gồm: - Khuôn ϕ152 x 177.8mm: 01 cái. - Đế khuôn: 01 cái. - Ống dẫn: 01 cái.. - Đĩa gia tải có rãnh 2.270grs: 01 Cái.. - Đĩa gia tải tròn 2.270grs: 01 Cái. - Đĩa đo trương nở: 01 Cái. - Giá đỡ đồng hồ: 01 Cái. - Đồng hồ đo chuyển vị 10 x 0.01mm (Trung Quốc): 01 Cái.	Bộ	03	
11.	Đĩa giãn cách - Việt Nam.	Cái	1	
4.	Pipet 50- Trung Quốc.	Cái	02	
5.	Đũa thuỷ tinh – Trung Quốc	Cái	02	
6.	Bộ cassagrande xác định giới hạn chảy - Việt Nam. Bao gồm cốc mẫu bằng đồng gắn trên máy có đế bằng su có thể điều chỉnh chiều cao rơi và đếm số lần va đập; dụng cụ khía rãnh ASTM và AASHTO với bộ phận kiểm tra chiều cao rơi của cốc đồng; dao trộn spatula; muỗng trộn; đĩa bay hơi bằng sứ; bình xịt nước và va li bảo quản bằng gỗ	Bộ	1	
12.	Sàng tiêu chuẩn lổ vuông - TQuốc. Đường kính sàng: 300mm.	Cái	25	
13.	khay hứng và nắp đậy sàng phuy 300 – Tquốc.	Bộ	1	
14.	Máy thí nghiệm CBR trong phòng. Model CBR-2 - Nanjing - Trung Quốc. Nguồn: 220V, 50Hz. Hai tốc độ CBR: 1.0 mm/min và 1.27 mm/min. Cung cấp với và các phụ tùng:Piston CBR: 01 cái. Đồng hồ chuyển vị 30x0,01mm: 01 cái. Bộ gá đồng hồ cho thí nghiệm CBR: 01 cái. Cung lực 50KN: 01 cái.	Cái	1	Kiểm định

15.	Máy xác định độ kim lún tự động. Model LZD-2 - Nanjing - Trung Quốc. Nguồn: 220VAC. Khoảng lún đến 40mm; hiển thị bằng điện tử. Kèm chậu nước, cốc mẫu ϕ70x45mm; cốc mẫu ϕ50x35; và kim.	Cái	1	
16.	Máy nén bê tông. Model TYA-2000 - Wuxi New Luda - TQuốc. Nguồn: 220V; 750W;Trọng lượng: 850Kg. Hai màn hình hiển thị lực nén và tốc độ gia tải, độ hiển thị: 0,01KN. Có các chương trình ép mẩu 70; 100; 150; 200; uốn mẩu 150x150x600; 100x100x450; 40x40x160mm. Cài đặt được các thông số hh/dd/mm/yy, ký mãu hiệu của nhóm mẩu; Bộ nhớ lưu trữ dữ liệu. Máy in kết quả lực phá huỷ; thứ tự nhóm mẩu; ngày giờ thí nghiệm; cường độ của một tổ mẩu. Phù hợp nén mẫu lập phương đến 200mm và mẫu trụ đến ϕ160mm. Tấm nén: 260 x 320mm.	Cái	1	Kiểm định
17.	Bộ xác định độ ẩm nhanh bằng phương pháp đất đèn – Việt Nam	Bộ	1	
18.	Cần Benkelman xác định Mô đuyn đàn hồi mặt đường - Bộ môn Cầu đường - Đại học Bách Khoa Tp. HCM sản xuất. Cần tỉ lệ 1:2. Vật liệu bằng nhôm gọn nhẹ. Kèm theo 02 đồng hồ chuyển vị - TQ. Bộ rung bằng điện tạo độ ổn định của cần.	Cái	1	Kiểm định
19.	Bộ ép tĩnh sử dụng kết hợp với cần Benkelman - Việt Nam. Bao gồm tấm ép cứng ϕ340x20mm; dụng cụ gá đầu cần là ống thép ϕ200mm; kích thuỷ lực 20ấn (TQ) kèm đồng hồ áp lực 600Kgfx10Kgf (Đức).	Bộ	1	Kiểm định
20.	Khuôn vữa kép ba - Việt Nam. Kích thước: 50,5 x 50,5 x 50,5mm. Khuôn bằng thép mạ; ba mẫu liền nhau	Cái	1	
21.	Khuôn vữa kép 6- Việt nam.Kích thước: 2x2x2mm.	Cái	1	
22.	Khuôn Le chatelier xác định độ ổn định thể tích xi măng - Trung Quốc. Khuôn Le chatelier. Model LJ-175 - XIYI.	Cái	3	
23.	Bộ Vica thí nghiệm xi măng Hãng: JIANYI - Trung Quốc. Xác định thời gian đông kết của xi măng. Trọng lượng phần tác dụng lên mẫu: 300gr. Kèm 01 khuôn; 02 tấm kính; 01 kim 10mm; 02 kim 1mm và 01 kim hình nón	Bộ	1	
24.	Khuôn vữa kép ba - Trung Quốc. Kích thước: 70,7 x 70,7 x 70,7mm. Khuôn bằng gang; ba mẫu liền nhau.	Cái	1	
25.	Khuôn đúc mẫu bê tông - VN. Khuôn bằng thép dày >=8mm. Kích thước: 150 x 150 x 150mm. Khuôn kép ba.	Cái	1	

Điều II: Chất lượng – Tình trạng kỹ thuật thiết bị:

- Thiết bị mới 100%,đúng ký hiệu, qui cách – xuất xứ như đã nêu trong hợp đồng.
- Qua vận hành, thiết bị hoạt động tốt,đảm bảo các thông số kỹ thuật thiết bị.

Điều III : Kiểm định – Bảo hành:

- Thiết bị được Trung tâm ĐLCL kiểm định và cấp giấy chứng nhận.
- Thiết bị được bảo hành 12 tháng miễn phí đối với những hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao thiết bị.

Điều IV: Kết luận:

Hai bên thống nhất các nội dung ghi trong biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị này. Biên bản kết thúc cùng ngày và được tất cả các thành viên tham dự thông qua Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC	PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Chính Phúc	Bùi Văn Sơn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Số: 1612/06BBNT

Căn cứ hợp đồng kinh tế số 1612/06HĐKT ký ngày 25/12/2006 giữa Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Phú Mỹ và Công ty TNHH vật Tư KHKT về việc mua bán thiết bị thí nghiệm.

Căn cứ biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị số: 1612/06BBNT ký ngày 01/06/2007

Hôm nay ngày 4/06/2007 ,chúng tôi gồm có:

Bên mua (BênA) : Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Phú Mỹ (Bên A)
Địa chỉ: Km 1214 + 500 Quốc Lộ 1A – Xã Phước Lộc- Huyện Tuy Phước – Bình Định.
Điện thoại :056. 732177. Fax: 056.832999.
Do Ông : ***Vy Chính Phúc.*** Chức vụ: Giám đốc. .Làm đại diện.
Biên bản (Bên B) : Công ty TNHH Vật Tư Khoa Học Kỹ Thuật.
Địa chỉ : 112 – Đường Hàm Nghi – Quận Thanh Khê – TP Đà Nẵng.
Điện thoại : 0511.655689 – 650909. Fax: 0511.655698.
Mã số thuế : 0400129907.
Tài khoản : 102010000191953 Tại Ngân hàng Công Thương – TP Đà Nẵng.
Do Ông : ***Bùi Văn Sơn*** Chức vụ: Phó Giám đốc.Làm đại diện.

Hai bên tiến hành lập biên thanh lý hợp đồng với nội dung như sau:

Điều I: Tình hình giao nhận - Chất lượng – Tình trạng kỹ thuật thiết bị:

- Bên B đã bàn giao cho bên A về số lượng chất lượng –chủng loại thiết bị như đã nêu trong biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị nói trên.

Điều II : Trách nhiệm của các bên:

- Tổng giá trị hợp đồng đã thực hiện : 134,669,700 đồng.
- Bên A đã thanh toán cho bên B : 90,000,000 đồng.
- Giá trị còn lại: 44,669,700 đồng (bốn mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi chín ngàn bảy trăm đồng), Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B ngay sau khi ký biên bản bàn giao nghiệm thu thiết bị, biên bản thanh lý hợp đồng.
- Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Bên B có trách nhiệm bảo hành thiết bị 12 tháng miễn phí kể từ ngày bàn giao đối với những hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất.

Điều III: Kết luận :

- Hai bên thống nhất với các nội dung đã nêu trong biên bản thanh lý hợp đồng này. Biên bản kết thúc cùng ngày và được tất cả các thành viên tham dự thông qua .
- Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ
S.Đ.K.K.D 3502001084 - C.T.T.N.H.H - H. TUY PHƯỚC T. BÌNH ĐỊNH
Vi Chính Phúc

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
PHÓ GIÁM ĐỐC
Bùi Văn Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----------o0o----------

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số 0509/ HĐMB

- Căn cứ vào Bộ luật dân sự của Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 14/06/2005.
- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên .

Hôm nay , ngày 29 tháng 05 năm 2009 . Tại văn phòng Công ty TNHH Vật tư KHKT Hợp Lực.

Chúng tôi gồm có :

BÊN A (Bên mua) : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ

-Địa chỉ : Phước Lộc – Tuy Phước – Bình Định

-Điện thoại : 056.3732177 Fax : 056.3732177

-Số tài khoản : 102010000574923 Tại : CN Ngân hàng Công thong KCN Phú Tài.

-Mã số thuế : 4100656547

-Do ông : Vi Chính Phúc

-Chức vụ: Giám đốc *làm đại diện*

BÊN B (Bên bán) : CÔNG TY TNHH VẬT TƯ KHKT HỢP LỰC

-Địa chỉ : 166 Hùng vương – Thành phố Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định.

-Điện thoại : 056.3648277 Fax : 056.3748624

-Số tài khoản : 005 1000 185 352 Tại Ngân hàng Ngoại thương Qui Nhơn.

-Mã số thuế : 4100610239

-Do ông : Phan Văn Cư

-Chức vụ: Giám đốc *làm đại diện.*

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng mua bán với các điều khoản sau :

Điều I : ***Hàng hóa***

Bên B đồng ý bán cho bên A, bên A đồng ý mua của bên B loại hàng hóa theo qui cách như sau :

STT	Tên thiết bị, xuất xứ ,thông số kỷ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	**Phễu rót cát – TQ**	Bộ	02	1.250.000	2.500.000
2	**Cân kỹ thuật điện tử** **Hãng: Furi – Đài Loan** Khả năng cân: 30 kg . Sai số : 1g	Cái	01	4.180.000	4.180.000
3	**Cối chày Proctor cải tiến – TQ**	Bộ	01	1.150.000	1.150.000
4	**Tủ sấy – TQ** Model: 101-1A	Cái	01	4.600.000	4.600.000
	Tổng cộng				**12.430.000**

Điều II : ***Giá cả & phương thức thanh toán, thời hạn thanh toán:***

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT .
- Tổng trị gía Hợp đồng : 12.430.000đồng
  Bằng chữ : (*Mười hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng chẵn*)
- Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Thời hạn thanh toán: Bên A tạm ứng trước cho bên B : 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Số tiền còn lại bên A sẽ thanh tóan ngay cho bên B sau khi nhận đủ hàng hàng và có Hoá đơn tài chính do bên bán phát hành và Biên bản nghiệm thu hàng hoá. Nếu bên mua không thanh toán đúng hạn thì phải chịu lãi suất theo lãi suất tiền vay của ngân hàng Nhà nước tại thời điểm thanh toán.

Điều III*: *Vận chuyển và giao hàng :

- Phương tiện vận chuyển và chi phí vận chuyển do bên bán chịu.
- Thời gian giao hàng: trong vòng 7 ngày sau khi Ký Hợp đồng.
- Địa điểm giao hàng: Quy Nhơn.
- Khi nhận hàng bên mua có trách nhiệm kiểm nhận phẩm chất, qui cách, số lượng hàng hóa tại chỗ theo hóa đơn. Sau khi bên B nhận hàng đủ có xác nhận bên bán được quyền miễn trách. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng thì lập biên bản tại chỗ, yêu cầu bên bán xác nhận.

Trường hợp giao nhận hàng nguyên đai nguyên kiện, nếu bên mua sau khi hàng nhập kho mới phát hiện có vi phạm thì phải lập biên bản đề nghị Vinacontrol đến giám định và gửi ngay biên bản giám định cho bên bán trong vòng 10 ngày để giải quyết.trường hợp trong vòng 15 ngày bên bán không có ý kiến gì về lô hàng thì bên bán phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên mua.

Điều IV* : *Bảo hành:

- Bên bán có trách nhiệm bảo hành về chất lượng hàng hóa cho bên mua trong thời gian là 12 tháng. Sau đó sẽ bảo trì nếu bên mua có yêu cầu.
- Bên bán phải cung cấp đủ cho bên mua giấy hướng dẫn sử dụng.

Điều V* : *Trách nhiệm vật chất trong việc thực hiện hợp đồng :

- Cam kết chung: Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Không được đơn phương thay đổi, chấm dứt hợp đồng. Bên nào không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt theo qui định của Bộ luật dân sự. Mọi sửa đổi đều được hai bên thống nhất bằng văn bản đính kèm theo hợp đồng này.
- Bên nào vi phạm các điều khoản trên đây phải chịu trách nhiệm vật chất theo qui định của các văn bản pháp luật hiện hành về vi phạm chất lượng, số lượng, thời gian địa điểm, thanh toán, bảo hành.Mức phạt cụ thể do hai bên thỏa thuận dựa trên qui định của pháp luật hiện hành.

Điều VI* : *Các điều khoản khác:

- Các điều khoản khác không đề cập đến trong hợp đồng này thì thực hiện theo đúng điều khoản tương ứng của Bộ luật dân sự.
- Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Trường hợp có vấn đề bất lợi phát sinh mà hai bên không giải quyết được thì Tòa án địa phương giải quyết theo đúng qui định của pháp luật hiện hành, bên thua phải chịu mọi phí tổn.

Điều VII* : *Hiệu lực của hợp đồng:

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30/12/2009
- Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này ngay sau khi hợp đồng hết hiệu lực. Bên bán có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị địa điểm họp thanh lý.
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 2 bản

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ	CÔNG TY TNHH VẬT TƯ HỢP LỰC
Vi Chính Phúc	Phan Văn Cư

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
===o0o===

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 58A/2023/HĐKT

- Căn cứ Luật thương mại sửa đổi số 36/2005/QH11 do Quốc hội thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông ngày 24 tháng 11 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ vào nhiệm vụ, khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 12 năm 2023, tại Hà Nội, chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ
Địa chỉ: Km1214+500 Quốc lộ 1, Xã phước Lộc, Huyện Tuy Phước ,Tỉnh Bình Định
Tel: 02563732177 Fax 02563732177
MST: 4100656547
Số TK: 4302201003819 tại Ngân hàng Agribank Việt Nam - CN Tuy Phước
Do Bà: **Trần Thị Hiệp** - Chủ tịch HĐTV - Làm đại diện

BÊN B: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ ĐO LƯỜNG VIỆT NAM
Địa chỉ: Số nhà 6, Ngõ 109/7, Đường Nguyễn Văn Trỗi, P. Mộ Lao, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội
VPGD: LK 18+19, Lô 7A, KĐT Himlam Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội.
Tel: 0965 230 666
MST: 0108 654 054
Số TK: 4506 352 666 - tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN. Hà Đông
Do Bà: **Trần Ngọc Mai** - Giám đốc - Làm đại diện

Cùng nhau thương thảo, thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế với các điều khoản như sau:

Điều 1: Hàng hoá (thiết bị và vật tư)

Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán các thiết bị, vật tư theo danh mục sau:

STT	Tên thiết bị, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	VAT (%)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bộ gá kéo bu lông M36, M45mm	VN	1	Chiếc	6.000.000	8	6.480.000
2	Bộ điều khiển máy kéo thép hiển thị LCD	TQ	1	Bộ	8.500.000	8	9.180.000
3	Bộ điều khiển máy nén bê tông TYA-2000	TQ	1	Bộ	6.000.000	8	6.480.000
4	Bộ điều khiển máy thấm bê tông điện tử HP-40	TQ	1	Chiếc	2.500.000	8	2.700.000
5	Bộ gá mẫu thấm bê tông hình trụ D150xH150mm phù hợp với TCVN, ASTM (06 gá/1 bộ)	VN	1	Bộ	2.000.000	8	2.160.000
6	Nửa trên bộ gá uốn mẫu bê tông 2 điểm tiêu chuẩn Chất liệu: Thép Khoảng cách 2 gối uốn trên: 150mm	VN	1	Bộ	1.400.000	8	1.512.000
7	Côn thử độ sụt bê tông N1 bằng INOX	VN	5	Bộ	800.000	8	4.320.000
8	Máy đo hàm lượng bọt khí bê tông 7 lít Model: HC-7L	TQ	2	Chiếc	6.500.000	8	14.040.000
9	Máy dằn vữa xi măng tiêu chuẩn Model: ZS-15	TQ	2	Chiếc	8.500.000	8	18.360.000

10	Thùng hấp mẫu xi măng Model: FZ-31A	TQ	1	Chiếc	3.600.000	8	3.888.000
11	Thiết bị thử độ cứng bề mặt bằng thang Mohs	Mỹ	1	Bộ	3.300.000	8	3.564.000
12	Dụng cụ kiểm tra độ thấm của gạch Block. Dùng cho gạch kích thước 170x130x60; 200x95x60 (không kèm thùng chứa nước)	VN	1	Bộ	2.000.000	8	2.160.000
13	Bộ gá uốn mẫu gạch xây tiêu chuẩn	VN	1	Bộ	2.000.000	8	2.160.000
14	Phễu xác định độ xốp của đá, không kèm thùng đong	VN	1	Chiếc	1.000.000	10	1.100.000
15	Phễu xác định độ xốp của cát, không kèm thùng đong	VN	1	Chiếc	550.000	10	605.000
16	Thùng dung trọng 2 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	350.000	10	385.000
17	Thùng dung trọng 5 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	400.000	10	440.000
18	Thùng dung trọng 10 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	500.000	10	550.000
19	Thùng dung trọng 20 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	700.000	10	770.000
20	Thiết bị xác định hàm lượng sét của đá (Bình rửa đá)	VN	1	Chiếc	1.000.000	10	1.100.000
21	Thiết bị xác định hàm lượng sét của cát (Bình rửa cát)	VN	1	Chiếc	800.000	10	880.000
22	Bộ xác định đương lượng cát	VN	1	Bộ	2.500.000	8	2.700.000
23	Máy lắc sàng D200 Model 8411	TQ	1	Chiếc	2.800.000	8	3.024.000
24	Bộ dụng cụ xác định góc nghỉ tự nhiên của cát	VN	1	Bộ	550.000	8	594.000
25	Thiết bị xác định góc cạnh của cát theo TCVN 8860-7:2011	VN	1	Bộ	1.400.000	8	1.512.000
26	Thiết bị xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	VN	1	Bộ	1.500.000	8	1.620.000
27	Bộ xác định góc cạnh của cốt liệu thô	VN	1	Bộ	1.800.000	8	1.944.000
28	Thiết bị xác định giới hạn chảy casagrande	VN	1	Chiếc	2.000.000	8	2.160.000
29	Máy đầm CBR/PROTOR tự động Model: CSK-VI	TQ	1	Bộ	21.000.000	8	22.680.000
30	Bộ gá ép chẻ mẫu dùng cho mẫu 4" và 6"	TQ	1	Chiếc	2.300.000	10	2.530.000
31	Hộp thấm đất nam kinh Model TST-55	TQ	1	Hộp	2.500.000	8	2.700.000
32	Bộ thí nghiệm Bentonite	TQ	2	Bộ	1.800.000	8	3.888.000
33	Thiết bị mài mòn màng sơn Model: BGD523	TQ	1	Chiếc	50.000.000	8	54.000.000
34	Máy đo độ sáng bóng màng sơn Model: BGD515/S Xuất xứ: Trung Quốc	TQ	1	Chiếc	30.000.000	8	32.400.000
	Tổng cộng						**214.586.000**

Điều 2: Giá cả:

Tổng giá trị hợp đồng: 214.586.000 VNĐ

Bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu, năm trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn

Điều 3: Chất lượng, quy cách thiết bị và bảo hành:

- Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và phù hợp với Tiêu chuẩn của Việt Nam hoặc tiêu chuẩn ASTM hoặc tiêu chuẩn AASHTO.

Điều 4: Thời gian và địa điểm bàn giao lắp đặt:

- Thời gian giao hàng: Hàng được giao trong vòng 30 ngày kể từ ngày đặt hàng (với điều kiện Bên A thanh toán cho Bên B theo đúng Điều 5 của Hợp đồng này).

- Địa điểm bàn giao và lắp đặt thiết bị: Tại kho hàng bên B, liền kề 18+19, No 7A, khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội

Điều 5: Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán cho bên B bằng tiền Đồng Việt Nam bằng chuyển khoản 100% giá trị hợp đồng ngay sau khi bàn giao và nghiệm thu thiết bị (không quá 15 ngày, kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu thiết bị)

Điều 6: Điều khoản thưởng phạt

Nếu bên B giao hàng chậm cho bên A thì bên B phải chịu phạt giá trị 1%/ngày cho giá trị hàng hoá bàn giao chậm.

Nếu bên A thanh toán chậm cho bên B thì bên A phải chịu phạt giá trị 1%/ngày cho giá trị tiền thanh toán chậm.

Điều 7: Các điều khoản chung:

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh hợp đồng này và không bên nào được huỷ Hợp đồng nếu chưa có sự đồng ý bên kia bằng văn bản.

Trong mọi trường hợp xảy ra, thì cá nhân người đại diện bên này phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với bên kia về quyền lợi của Hợp đồng và chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu có gì cần sửa đổi bổ sung, hai bên sẽ thảo luận và thống nhất với nhau trên tinh thần hợp tác để giải quyết.

Trong trường hợp không đi đến thống nhất sẽ đưa ra Toà án kinh tế TP.Hà nội giải quyết. Mọi phán xét của Toà án kinh tế TP.Hà nội là điều bắt buộc thi hành đối với cả 2 bên.

Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý sau khi Bên A thanh toán hết tiền cho Bên B, Bên B bàn giao toàn bộ thiết bị cho Bên A mà không có bất cứ phát sinh nào khác. Hàng hoá được hiểu là thuộc quyền sử hữu và định đoạt của Bên B cho đến thời điểm Bên A thanh toán hết số tiền theo Hợp đồng.

Hợp đồng này lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
CHỦ TỊCH HĐTV	
Trần Thị Hiệp	GIÁM ĐỐC
	Trần Ngọc Mai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO VÀ NGHIỆM THU THIẾT BỊ

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số 58A/2023/HĐKT ký ngày 10 tháng 12 năm 2023 giữa Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Phú Mỹ và Công ty TNHH Thiết bị và đo lường Việt Nam

Hôm nay, ngày 30 tháng 12 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG PHÚ MỸ

Địa chỉ: Km1214+500 Quốc lộ 1, Xã phước Lộc, Huyện Tuy Phước ,Tỉnh Bình Định

Tel: 02563732177 Fax 02563732177

MST: 4100656547

Số TK: 4302201003819 tại Ngân hàng Agribank Việt Nam - CN Tuy Phước

Do Bà: **Trần Thị Hiệp** - Chủ tịch HĐTV - Làm đại diện

BÊN B: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ ĐO LƯỜNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số nhà 6, Ngõ 109/7, Đường Nguyễn Văn Trỗi, P. Mộ Lao, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội

VPGD: LK 18+19, Lô 7A, KĐT Himlam Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội.

Tel: 0934 604 398

MST: 0108 654 054

Số TK: 4506 352 666 - tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN. Hà Đông

Do Bà: **Trần Ngọc Mai** - Giám đốc - Làm đại diện

Cùng nhau kiểm tra, xác nhận thiết bị vật tư do Bên B bàn giao cho Bên A như sau:

STT	Tên thiết bị, thông số kỹ thuật	Xuất xứ	SL	ĐVT	Ghi chú
1	Bộ gá kéo bu lông M36, M45mm	VN	1	Chiếc	
2	Bộ điều khiển máy kéo thép hiển thị LCD	TQ	1	Bộ	
3	Bộ điều khiển máy nén bê tông TYA-2000	TQ	1	Bộ	
4	Bộ điều khiển máy thấm bê tông điện tử HP-40	TQ	1	Chiếc	
5	Bộ gá mẫu thấm bê tông hình trụ D150xH150mm phù hợp với TCVN, ASTM (06 gá/1 bộ)	VN	1	Bộ	
6	Nửa trên bộ gá uốn mẫu bê tông 2 điểm tiêu chuẩn Chất liệu: Thép Khoảng cách 2 gối uốn trên: 150mm	VN	1	Bộ	
7	Côn thử độ sụt bê tông N1 bằng INOX	VN	5	Bộ	
8	Máy đo hàm lượng bọt khí bê tông 7 lít Model: HC-7L	TQ	2	Chiếc	
9	Máy dằn vữa xi măng tiêu chuẩn Model: ZS-15	TQ	2	Chiếc	
10	Thùng hấp mẫu xi măng Model: FZ-31A	TQ	1	Chiếc	
11	Thiết bị thử độ cứng bề mặt bằng thang Mohs	Mỹ	1	Bộ	
12	Dụng cụ kiểm tra độ thấm của gạch Block. Dùng cho gạch kích thước 170x130x60; 200x95x60 (không kèm thùng chứa nước)	VN	1	Bộ	
13	Bộ gá uốn mẫu gạch xây tiêu chuẩn	VN	1	Bộ	
14	Phễu xác định độ xốp của đá, không kèm thùng đong	VN	1	Chiếc	
15	Phễu xác định độ xốp của cát, không kèm thùng đong	VN	1	Chiếc	
16	Thùng dung trọng 2 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	

17	Thùng dung trọng 5 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	
18	Thùng dung trọng 10 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	
19	Thùng dung trọng 20 lít (Hộc đong)	VN	1	Chiếc	
20	Thiết bị xác định hàm lượng sét của đá (Bình rửa đá)	VN	1	Chiếc	
21	Thiết bị xác định hàm lượng sét của cát (Bình rửa cát)	VN	1	Chiếc	
22	Bộ xác định đương lượng cát	VN	1	Bộ	
23	Máy lắc sàng D200 Model 8411	TQ	1	Chiếc	
24	Bộ dụng cụ xác định góc nghỉ tự nhiên của cát	VN	1	Bộ	
25	Thiết bị xác định góc cạnh của cát theo TCVN 8860-7:2011	VN	1	Bộ	
26	Thiết bị xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	VN	1	Bộ	
27	Bộ xác định góc cạnh của cốt liệu thô	VN	1	Bộ	
28	Thiết bị xác định giới hạn chảy casagrande	VN	1	Chiếc	
29	Máy đầm CBR/PROTOR tự động Model: CSK-VI	TQ	1	Bộ	
30	Bộ gá ép chẻ mẫu dùng cho mẫu 4" và 6"	TQ	1	Chiếc	
31	Hộp thấm đất nam kinh Model TST-55	TQ	1	Hộp	
32	Bộ thí nghiệm Bentonite	TQ	2	Bộ	
33	Thiết bị mài mòn màng sơn Model: BGD523	TQ	1	Chiếc	
34	Máy đo độ sáng bóng màng sơn Model: BGD515/S Xuất xứ: Trung Quốc	TQ	1	Chiếc	

- Tình trạng thiết bị: Thiết bị mới 100%, đảm bảo chất lượng và đúng chủng loại.

- Bên B đã bàn giao, Bên A đã nhận đủ và đúng chủng loại số vật tư thiết bị trên theo đúng nội dung Hợp đồng kinh tế số 58A/2023/HĐKT. Thiết bị đã được kiểm tra, chạy thử, hoạt động tốt khi bàn giao.

- Bên B đã lắp đặt, chuyển giao công nghệ và hoàn thành các trách nhiệm của mình theo Hợp đồng kinh tế trên.

- Biên bản bàn giao và nghiệm thu thiết bị được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CHỦ TỊCH HĐTV

Trần Thị Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Mai